

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
(Năm 2018)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  
**- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu liên hợp thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, HN
- Điện thoại: 024 - 3795 6869 Fax: 024 - 3795 6899 Email: [info@klf.vn](mailto:info@klf.vn)
- Vốn điều lệ: 1.653.525.610.000 VND (Một nghìn sáu trăm năm mươi ba tỷ năm trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm mười nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: KLF

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày      | Nội dung  |
|-----|--------------------------|-----------|---|
| 1   | 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ-KLF     | 05/6/2018 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018: <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“Công ty”).</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát Công ty.</li></ul> |

|  |  |   |
|--|--|---|
|  |  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.</li><li>- Thông qua toàn văn Điều lệ sửa đổi và ban hành Quy chế quản trị nội bộ của Công ty</li><li>- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Tân Sơn kể từ ngày 05/6/2018</li><li>- Thông qua việc bầu bổ sung Ông Nguyễn Đức Công giữ chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị Công ty kể từ ngày 05/6/2018.</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 của Công ty.</li><li>- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty</li><li>- Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty</li><li>- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty</li><li>- Phê duyệt mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2018</li><li>- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính (cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh) của Công ty cho các cá nhân, tổ chức có liên quan theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 26 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với các công ty đại chúng</li><li>- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc</li></ul> |
|--|--|---|

|   |                      |            |  |
|---|----------------------|------------|--|
|   |                      |            | phát sinh từ các Nghị quyết được thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông   |
| 2 | 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ-KLF | 05/10/2018 | <p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc bầu bổ sung thêm 01 thành viên Hội đồng Quản trị Công ty.</li> <li>- Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021.</li> <li>- Thông qua việc giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty chủ trì tổ chức triển khai thực hiện việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.</li> </ul> |
| 3 | 03/2018/NQ-ĐHĐCĐ-KLF | 30/10/2018 | <p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc bầu bổ sung Bà Nguyễn Bình Phương giữ chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021 kể từ ngày 30/10/2018.</li> </ul>   |

## II. Hội đồng quản trị (Năm 2018):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Ngày không còn là thành viên | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp/ | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|---------|---------------------------------|------------------------------|--------------------------|--------------------|-------------------------|
|-----|-----------------|---------|---------------------------------|------------------------------|--------------------------|--------------------|-------------------------|

|   |                       |                          |            | HDQT       |     |      |   |
|---|-----------------------|--------------------------|------------|------------|-----|------|---|
| 1 | Bà Nguyễn Bình Phương | Chủ tịch HDQT            | 30/10/2018 |            | 2/8 | 100% | Bầu bổ sung thành viên HDQT kể từ ngày 30/10/2018 |
| 2 | Ông Nguyễn Đức Công   | Thành viên HDQT kiêm TGD | 05/6/2018  |            | 5/8 | 100% | Bầu bổ sung thành viên HDQT kể từ ngày 05/6/2018  |
| 3 | Bà Trần Thị My Lan    | Thành viên HDQT          |            |            | 8/8 | 100% |   |
| 4 | Ông Trần Thế Anh      | Thành viên HDQT          |            |            | 8/8 | 100% |   |
| 5 | Ông Nguyễn Thanh Tùng | Thành viên HDQT          |            |            | 8/8 | 100% |   |
| 6 | Ông Nguyễn Thanh Bình | Chủ tịch HDQT            |            | 30/10/2018 | 7/8 | 100% | Từ nhiệm kể từ ngày 30/10/2018                    |
| 7 | Ông Lê Tân Sơn        | Thành viên HDQT          |            | 05/6/2018  | 3/8 | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 05/06/2018                     |

## 2. *Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (BTGD):*

HĐQT đã thực hiện hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát thông qua các hoạt động:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong một số cuộc họp quan trọng của Ban Tổng Giám đốc về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, góp ý đối với Ban Tổng Giám đốc về một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh;
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các đơn vị thành viên, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm, công tác tổ chức lao động và chính sách nhân sự.
- HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội
- đầu tư, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, bảo toàn nguồn vốn và chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông của Công ty.

3. *Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:* Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban.

## 4. *Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Năm 2018):*

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày      | Nội dung  |
|-----|---------------------------|-----------|---|
| 1   | 01/2018/NQ-HĐQT           | 21/3/2018 | Thay đổi đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2017 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF. |
| 2   | 02/2018/NQ-HĐQT           | 10/4/2018 | Lùi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF năm 2018.    |
| 3   | 03/2018/NQ-HĐQT           | 27/4/2018 | Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.                |
| 4   | 04/2018/NQ-HĐQT           | 13/8/2018 | Chấp thuận đề nghị thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty của Ông Nguyễn  |

|    |                 |            |  |
|----|-----------------|------------|--|
|    |                 |            | Thanh Bình.  |
| 5  | 05/2018/NQ-HĐQT | 13/8/2018  | Thông qua việc Ông Nguyễn Đức Công thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.   |
| 6  | 06/2018/NQ-HĐQT | 13/8/2018  | Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Công giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.  |
| 7  | 07/2018/NQ-HĐQT | 13/8/2018  | Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.                                  |
| 8  | 08/2018/NQ-HĐQT | 22/8/2018  | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF. |
| 9  | 09/2018/NQ-HĐQT | 06/10/2018 | Đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty   |
| 10 | 10/2018/NQ-HĐQT | 30/10/2018 | Chấp thuận đề nghị thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty và chấm dứt tư cách TV HĐQT của Ông Nguyễn Thanh Bình.           |
| 11 | 11/2018/NQ-HĐQT | 30/10/2018 | Bầu Bà Nguyễn Bình Phương giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty.  |
| 12 | 12/2018/NQ-HĐQT | 05/12/2018 | Thông qua phương án nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Phương Đông   |

### III. Ban Kiểm soát (Năm 2018):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Ngày không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------|---------|--------------------------------|----------------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------------|
|-----|----------------|---------|--------------------------------|----------------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------------|

|   |                        |                |  |  |     |      |  |
|---|------------------------|----------------|--|--|-----|------|--|
| 1 | Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc | Trưởng BKS     |  |  | 2/2 | 100% |  |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh | Thành viên BKS |  |  | 2/2 | 100% |  |
| 3 | Bà Trần Thị Mỹ Dung    | Thành viên BKS |  |  | 2/2 | 100% |  |

**2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BTGD điều hành và cổ đông:**

BKS đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2018, BKS đã thực hiện các công việc sau:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Xem xét các báo cáo tài chính quý, bán niên và năm, báo cáo tình hình quản trị, báo cáo thường niên, báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ.
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018.
- Giám sát việc thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của HĐQT tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.
- Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành phù hợp với thẩm quyền của HĐQT, các nội dung nghị quyết HĐQT tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, và các quy định khác của pháp luật.
- Ban Tổng giám đốc điều hành thực hiện đúng và đầy đủ các công việc được giao theo nghị quyết của HĐQT trong năm 2018.
- BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về khiếu nại về hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành.

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Các Nghị quyết HĐQT, văn bản chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc luôn được gửi tới BKS để kịp thời nắm thông tin và giám sát việc thực hiện.
- BKS và HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành thường xuyên trao đổi nội bộ nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là

phù hợp và đáp ứng các quyền lợi của cổ đông.

- BKS thường được mời tham dự các cuộc họp giao ban của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, ghi nhận các vấn đề cần phát sinh và kiến nghị hướng giải quyết.

#### 4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ Công ty.
- BKS cũng đã đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế nội bộ khác theo đúng quy định.

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BTGD điều hành, các Trưởng Ban và thành viên tổ thư ký, trợ lý Công ty thường xuyên tham gia các khóa đào tạo nội bộ do công ty tổ chức để không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và năng lực chuyên môn.

#### V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (Năm 2018):

##### 1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

| STT | Họ và tên          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) |
|-----|--------------------|--|------------------------------|------------------|---------|----------------------------|-----------------------------------|
| 1.  | Nguyễn Bình Phương |  | Chủ tịch HĐQT                |                  |         | 5.722                      | 0,003                             |
| 2.  | Trần Thế Anh       |  | Thành viên HĐQT              |                  |         | 255.722                    | 0,155                             |



|    |                     |  |                                    |  |  |   |   |
|----|---------------------|--|------------------------------------|--|--|---|---|
| 3. | Nguyễn Thanh Tùng   |  | Thành viên HĐQT                    |  |  | 0 | 0 |
| 4. | Trần Thị My Lan     |  | Thành viên HĐQT                    |  |  | 0 | 0 |
| 5. | Nguyễn Đức Công     |  | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |  |  | 0 | 0 |
| 6. | Ngô Thị Nguyên Ngọc |  | Trưởng BKS                         |  |  | 0 | 0 |
| 7. | Nguyễn Thị Ngọc Anh |  | Thành viên BKS                     |  |  | 0 | 0 |
| 8. | Trần Thị Mỹ Dung    |  | Thành viên BKS                     |  |  | 0 | 0 |
| 9. | Nguyễn Trung Kiên   |  | Kế toán trưởng                     |  |  | 0 | 0 |

2. *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:*

Không phát sinh.

3. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:*

Không phát sinh.

4. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:*

Không phát sinh.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không phát sinh.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh.

#### **VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2018):**

##### **1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

| STT | Họ và tên          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/<br>Hộ chiếu | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|--------------------|--|------------------------------|----------------------|---------|----------------------------|-----------------------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Bình Phương |  | Chủ tịch HĐQT                |                      |         | 5.722                      | 0,003                             |         |
| 1.1 | Nguyễn Hoàng Mai   |  |                              |                      |         | 0                          | 0                                 | Bố      |
| 1.2 | Trần Thị Vinh      |  |                              |                      |         | 0                          | 0                                 | Mẹ      |

|     |                                    |  |                        |  |  |                |              |                              |
|-----|------------------------------------|--|------------------------|--|--|----------------|--------------|------------------------------|
| 1.3 | Đặng Thùy Vũ                       |  |                        |  |  | 0              | 0            | Chồng                        |
| 1.4 | Nguyễn Thanh Hồng                  |  |                        |  |  | 0              | 0            | Em                           |
| 1.5 | Đặng Thùy Giang Anh                |  |                        |  |  | 0              | 0            | Con                          |
| 1.6 | Đặng Nguyễn Bình Minh              |  |                        |  |  | 0              | 0            | Con                          |
| 1.7 | Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC       |  |                        |  |  | 0              | 0            | Phó TGD                      |
| 1.8 | Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros |  |                        |  |  | 0              | 0            | Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD |
| 1.9 | Công ty Cổ phần Nông dược HAI      |  |                        |  |  | 0              | 0            | Thành viên HĐQT              |
| 2   | <b>Trần Thế Anh</b>                |  | <b>Thành viên HĐQT</b> |  |  | <b>255.722</b> | <b>0,155</b> |                              |
| 2.1 | Trần Xuân Âm                       |  |                        |  |  | 0              | 0            | Bố                           |

|          |                                  |  |                                |  |  |          |          |                      |
|----------|----------------------------------|--|--------------------------------|--|--|----------|----------|----------------------|
| 2.2      | Hà Thị Thái                      |  |                                |  |  | 0        | 0        | Mẹ                   |
| 2.3      | Trần Thị Duyên                   |  |                                |  |  | 0        | 0        | Vợ                   |
| 2.4      | Trần Anh Đức                     |  |                                |  |  | 0        | 0        | Con                  |
| 2.5      | Trần Ngọc Khánh Chi              |  |                                |  |  | 0        | 0        | Con                  |
| 2.6      | Trần Phương Anh                  |  |                                |  |  | 0        | 0        | Em                   |
| 2.7      | Công ty Cổ phần Nông<br>dược HAI |  |                                |  |  | 0        | 0        | Thành<br>viên<br>BKS |
| 2.8      | Công ty Cổ phần Tập<br>đoàn FLC  |  |                                |  |  | 0        | 0        | Phó<br>TGD           |
| <b>3</b> | <b>Nguyễn Thanh Tùng</b>         |  | <b>Thành<br/>viên<br/>HDQT</b> |  |  | <b>0</b> | <b>0</b> |                      |
| 3.1      | Nguyễn Bá Trung                  |  |                                |  |  | 0        | 0        | Bố                   |
| 3.2      | Lê Thị Xuân                      |  |                                |  |  | 0        | 0        | Mẹ                   |
| 3.3      | Nguyễn Thanh Huyền               |  |                                |  |  | 0        | 0        | Vợ                   |
| 3.4      | Nguyễn Nhật Anh                  |  |                                |  |  | 0        | 0        | Con                  |

|          |                          |  |                                |  |  |          |          |       |
|----------|--------------------------|--|--------------------------------|--|--|----------|----------|-------|
| 3.5      | Nguyễn Hiền Anh          |  |                                |  |  | 0        | 0        | Con   |
| 3.6      | Nguyễn Trung Tuyền       |  |                                |  |  | 0        | 0        | Em    |
| 3.7      | Nguyễn Trung Kiên        |  |                                |  |  | 0        | 0        | Em    |
| 3.8      | Nguyễn Quang Vinh        |  |                                |  |  | 0        | 0        | Em    |
| <b>4</b> | <b>Trần Thị My Lan</b>   |  | <b>Thành<br/>viên<br/>HĐQT</b> |  |  | <b>0</b> | <b>0</b> |       |
| 4.1      | Trần Anh Tuấn            |  |                                |  |  | 0        | 0        | Bố    |
| 4.2      | Nguyễn Khánh Thắng       |  |                                |  |  | 0        | 0        | Chồng |
| 4.3      | Nguyễn Khánh Gia<br>Huy  |  |                                |  |  | 0        | 0        | Con   |
| 4.4      | Nguyễn Khánh Gia<br>Nghị |  |                                |  |  | 0        | 0        | Con   |
| 4.5      | Trần Trung Tân           |  |                                |  |  | 0        | 0        | Anh   |
| 4.6      | Trần Thị Phương          |  |                                |  |  | 0        | 0        | Em    |
| 4.7      | Công ty Cổ phần Tập      |  |                                |  |  | 0        | 0        | Phó   |

|     |                               |  |   |  |  |   |   |         |
|-----|-------------------------------|--|---|--|--|---|---|---------|
|     | đoàn FLC                      |  |   |  |  |   |   | TGD     |
| 5   | Nguyễn Đức Công               |  | <b>Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</b> |  |  | 0 | 0 |         |
| 5.1 | Nguyễn Văn Chiến              |  |   |  |  | 0 | 0 | Bố      |
| 5.2 | Nguyễn Thị Phương             |  |   |  |  | 0 | 0 | Mẹ      |
| 5.3 | Bùi Thị Hiền                  |  |   |  |  | 0 | 0 | Vợ      |
| 5.4 | Nguyễn Bùi Phương Vy          |  |   |  |  | 0 | 0 | Con     |
| 5.5 | Nguyễn Quỳnh Chi              |  |   |  |  | 0 | 0 | Con     |
| 5.6 | Nguyễn Đức Quyền              |  |   |  |  | 0 | 0 | Em      |
| 5.7 | Công ty Cổ phần Nông dược HAI |  |   |  |  | 0 | 0 | Phó TGD |
| 6   | Ngô Thị Nguyên Ngọc           |  | <b>Trưởng BKS</b>                         |  |  | 0 | 0 |         |
| 6.1 | Ngô Văn Quảng                 |  |   |  |  | 0 | 0 | Bố      |
| 6.2 | Bùi Thị Tuất                  |  |   |  |  | 0 | 0 | Mẹ      |

|     |                                    |  |                           |  |  |          |          |                      |
|-----|------------------------------------|--|---------------------------|--|--|----------|----------|----------------------|
| 6.3 | Ngô Thị Thu Hà                     |  |                           |  |  | 0        | 0        | Em                   |
| 6.4 | Nguyễn Phi Hùng                    |  |                           |  |  | 0        | 0        | Chồng                |
| 6.5 | Nguyễn Tuấn Thành                  |  |                           |  |  | 0        | 0        | Con                  |
| 6.6 | Lương Quốc Khánh                   |  |                           |  |  | 0        | 0        | Con                  |
| 7   | <b>Nguyễn Thị Ngọc Anh</b>         |  | <b>Thành<br/>viên BKS</b> |  |  | <b>0</b> | <b>0</b> |                      |
| 7.1 | Nguyễn Hữu Thanh                   |  |                           |  |  | 0        | 0        | Bố                   |
| 7.2 | Đặng Ngọc Ninh                     |  |                           |  |  | 0        | 0        | Mẹ                   |
| 7.3 | Nguyễn Văn Thành                   |  |                           |  |  | 0        | 0        | Chồng                |
| 7.4 | Nguyễn Thành Phong                 |  |                           |  |  | 0        | 0        | Con                  |
| 7.5 | Nguyễn Ngọc Diệp Anh               |  |                           |  |  | 0        | 0        | Con                  |
| 7.6 | Nguyễn Hữu Dũng                    |  |                           |  |  | 0        | 0        | Anh                  |
| 7.7 | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh                 |  |                           |  |  | 0        | 0        | Chị                  |
| 7.8 | Nguyễn Thị Vân Anh                 |  |                           |  |  | 0        | 0        | Chị                  |
| 7.9 | Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros |  |                           |  |  | 0        | 0        | Thành<br>viên<br>BKS |

|     |                       |  |                |  |  |   |   |       |
|-----|-----------------------|--|----------------|--|--|---|---|-------|
| 8   | Trần Thị Mỹ Dung      |  | Thành viên BKS |  |  | 0 | 0 |       |
| 8.1 | Trần Văn Bình         |  |                |  |  | 0 | 0 | Bố    |
| 8.2 | Bùi Mỹ Châu           |  |                |  |  | 0 | 0 | Mẹ    |
| 8.3 | Phạm Đức Lâm          |  |                |  |  | 0 | 0 | Chồng |
| 8.4 | Phạm Thảo Nguyên      |  |                |  |  | 0 | 0 | Con   |
| 8.5 | Trần Trung Hiếu       |  |                |  |  | 0 | 0 | Em    |
| 9   | Nguyễn Trung Kiên     |  | Kế toán trưởng |  |  | 0 | 0 |       |
| 9.1 | Nguyễn Tiên Hộ        |  |                |  |  | 0 | 0 | Bố    |
| 9.2 | Đỗ Thị Thúy           |  |                |  |  | 0 | 0 | Mẹ    |
| 9.3 | Dương Thị Kim Cúc     |  |                |  |  | 0 | 0 | Vợ    |
| 9.4 | Nguyễn Uyển Nhi       |  |                |  |  | 0 | 0 | Con   |
| 9.5 | Nguyễn Tuệ Nhi        |  |                |  |  | 0 | 0 | Con   |
| 9.6 | Nguyễn Thị Ánh Nguyệt |  |                |  |  | 0 | 0 | Chị   |



2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:* ✓

Không có.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có. ✓

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Nguyễn Bình Phương

